

WT-03 BASE

WT-04 STANDARD

WT-06 FLEX

NHIỆT KẾ ĐIỆN TỬ



VI Hướng dẫn sử dụng

GIỚI THIỆU

Thân gửi khách hàng!
Chúng tôi chúc mừng bạn đã mua nhiệt kế điện tử của B.Well! Cảm ơn bạn đã chọn sản phẩm của chúng tôi!

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Nhiệt kế được sử dụng để đo thân nhiệt bằng phương pháp đo trong miệng, nách và trực tràng (hậu môn).

THẬN TRỌNG

- Chỉ được sử dụng nhiệt kế để đo thân nhiệt!
- Phải duy trì thời gian đo tối thiểu cho đến khi nghe thấy tiếng bíp, không có trường hợp ngoại lệ!
- Đảm bảo không để trẻ em sử dụng nhiệt kế khi không có sự giám sát; một số bộ phận dù nhỏ để trẻ nuốt phải.
- Không được để nhiệt kế bị va chạm và bị rơi!
- Tránh uốn cong đầu đo quá 45°!
- Tránh nhiệt độ môi trường lớn hơn 60 °C. KHÔNG BAO GIỜ được đun sôi nhiệt kế.
- Chỉ sử dụng các chất khử khuẩn thương mại được mô tả trong phần "Vệ sinh và Khử khuẩn" để vệ sinh nhiệt kế.
- Phải tiêu hủy pin và thiết bị điện theo quy định áp dụng sở tại, độc lập với rác thải sinh hoạt.

Trong mọi trường hợp, kết quả đo nhiệt độ Chỉ để tham khảo. Trước khi áp dụng bất kỳ biện pháp y tế nào, vui lòng tham vấn với bác sĩ chuyên khoa của bạn.

NHIỆT ĐỘ " BÌNH THƯỜNG " BẰNG BAO NHIÊU?

Mặc dù nhiệt độ "bình thường" thường được chấp nhận là 37,0 °C, chỉ số nhiệt độ có thể dao động từ 36,1 °C đến 37,2 °C và vẫn có thể được coi là "bình thường". Dao động về nhiệt độ có thể là do các hoạt động, chẳng hạn như tập thể dục, hút thuốc, ăn và uống. Nhiệt độ của bạn vào buổi sáng thấp hơn so với buổi chiều. Các trường hợp dao động khác có thể là do vị trí đo nhiệt độ:

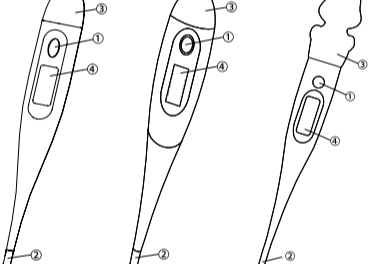
Nách (đo ở nách),

Miệng (đo trong miệng),

Trực tràng (đo ở trực tràng).

Mặc dù nhiệt độ đo trong miệng tuân thủ các hướng dẫn được mô tả trước đây, nhiệt độ đo ở trực tràng thường cao hơn 0,5 °C. Nhiệt độ đo ở nách thấp hơn 0,5 °C.

CÁC TÍNH NĂNG CỦA NHIỆT KẾ ĐIỆN TỬ



- Nút BẬT/TẮT
- Đầu đo
- Nắp che pin
- Cửa sổ hiển thị

HƯỚNG DẪN VỆ SINH

- Phương pháp thứ 1.** Vệ sinh nhiệt kế bằng một miếng vải mềm và cồn isopropyl/ rượu pha loãng với nước.
- Phương pháp thứ 2.** Rửa nhiệt kế bằng nước và nước xà phòng ấm, sau đó lau bằng một miếng vải ướt sạch và để khô tự nhiên.
- Phương pháp thứ 3.** Vệ sinh nhiệt kế bằng một khăn lau mềm, tấm cotton (ưu tiên sử dụng loại khăn lau dùng cho các vết viêm nhiễm).

CHUẨN BỊ TRƯỚC KHI SỬ DỤNG

- Nhấn nút BẬT/TẮT để kích hoạt. Thiết bị sẽ phát ra tiếng bíp và màn hình sẽ hiển thị tất cả các phân mức trong khoảng 2 giây.
- WT-03:** Sau đó nhiệt kế sẽ hiển thị một nhiệt độ kiểm tra có giá trị bằng 36,5 °C.
- WT-04, WT-06:** Nhiệt độ đo được ở lần gần nhất sẽ được hiển thị. Sau đó một nhiệt độ kiểm tra có giá trị bằng 37,0 °C sẽ xuất hiện trong 1 giây. Nếu nhiệt độ phòng <32,00°C, Lo °C sẽ được hiển thị.
- WT-03:** Nếu nhiệt độ phòng >44,0 °C, Hi °C sẽ được hiển thị.
- WT-04, WT-06:** Nếu nhiệt độ phòng >43,0 °C, Hi °C sẽ được hiển thị. Khi °C xuất hiện nghĩa là nhiệt kế đã sẵn sàng để đo nhiệt độ.
- WT-03:** Để xem nhiệt độ được đo ở lần gần nhất, nhấn và giữ nút BẬT/TẮT trong 2 giây.

CÁCH ĐO NHIỆT ĐỘ CỦA BẠN

- Đo nhiệt độ ở nách.**
Lau vùng nách bằng một khăn khô rồi đưa đầu đo vào dưới cánh tay.
⚠️ Chú ý! Bị đổ mồ hôi nhiều có thể làm sai lệch kết quả đo khi đo nhiệt độ ở nách. Khi đo nhiệt độ ở nách, kẹp tay sát với cơ thể để tay che kín đầu đo. Nhiệt độ ở nách có thể dao động từ 35,2 đến 36,8 °C. Từ góc độ y tế, đo nhiệt độ ở nách không phải là cách đo có độ chính xác cao. Để nhận được con số chính xác, cần có sự tiếp xúc thật sát giữa đầu đo và cơ thể. Khi đầu dò không tiếp xúc thật sát với da, thiết bị phát ra tiếng bíp sớm hơn và nhiệt độ đo được sẽ thấp hơn.
- Đo nhiệt độ trong miệng.**
Đưa đầu đo vào dưới lưỡi, căng gan với túi nhiệt càng tốt. Ngậm miệng khi đo nhiệt độ. Nhiệt độ trong miệng có thể dao động từ 35,7 đến 37,3 °C.
⚠️ Chú ý! Các hoạt động như uống đồ uống nóng hoặc lạnh, hút thuốc, tập thể dục đều có thể làm tăng hoặc giảm nhiệt độ của bạn. Do đó, cần thư giãn trong trạng thái ngậm miệng trong khoảng 5 phút trước khi đo nhiệt độ trong miệng.
- Đo nhiệt độ ở trực tràng.**
Bôi chất bôi trơn hòa tan được trong nước vào nắp đầu đo. Nhẹ nhàng đưa đầu đo (khoảng 1 cm) vào trực tràng. Nhiệt độ trong trực tràng có thể dao động từ 36,2 đến 37,7 °C.

Thời gian đo trung bình của các phương pháp đo khác nhau

	WT-03	WT-04	WT-06
Nách	2-3 phút	50-60 giây	20 giây
Miệng	1 phút	40-50 giây	10-15 giây
Trực tràng	1 phút	30-40 giây	6-10 giây

Thời gian đo nhiệt độ ở trực tràng có thể lâu hơn do các tính năng mô tả ở trên. Khi nhiệt độ tăng nhẹ, thiết bị sẽ phát ra tiếng bíp.

⚠️ Chú ý! Khi thiết bị phát ra tiếng bíp, điều đó không có nghĩa là đã đo xong. Mà chỉ có nghĩa là nhiệt độ của bạn đang tăng nhẹ. Khuyến cáo giữ nguyên thiết bị trong từ 30-60 giây sau tiếng bíp.

Định nghĩa tiếng bíp:

	WT-03	WT-04	WT-06
Ngắn	t ≥ 37,5 °C	t ≥ 37,8 °C	t ≥ 37,8 °C
Dài	t < 37,5 °C	t < 37,8 °C	t < 37,8 °C

Để kéo dài tuổi thọ của pin, hãy tắt thiết bị sau khi sử dụng bằng cách nhấn nút BẬT/TẮT. Thiết bị sẽ tự động tắt sau 10 phút.

ⓘ Lưu ý: Theo các tiêu chuẩn vệ sinh, không được sử dụng cùng một thiết bị dùng để đo ở trực tràng với thiết bị dùng để đo ở nách hoặc trong miệng. Tránh uống đồ uống nóng hoặc lạnh, hút thuốc hoặc tắm với hoa sen ngay trước khi đo.

BẢO QUẢN CHUNG

- Khi trẻ em sử dụng nhiệt kế, phải có sự giám sát của người lớn.
 - Không được đi bộ, chạy hoặc nói chuyện trong lúc đo nhiệt độ.
 - Lau thiết bị trước và sau mỗi lần đo.
 - Bảo quản thiết bị trong hộp bảo vệ khi không sử dụng.
 - Không được găm đầu đo.
 - Không được bảo quản thiết bị ở nơi tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời, bụi bẩn hoặc hơi ẩm.
 - Tránh các nhiệt độ cực trị.
 - Cần tránh làm rơi hoặc khiến nhiệt kế chịu va đập mạnh.
 - Không được tìm cách tháo rời thiết bị, trừ khi thay pin.
 - Nếu màn hình hiển thị "LỖI" và quá trình đo không bắt đầu, vui lòng liên hệ với một trung tâm bảo dưỡng.
- ⓘ Lưu ý: Thiết bị có thể bị hỏng nếu**
- được sử dụng hoặc bảo quản không đúng với giới hạn nhiệt độ và độ ẩm được chỉ định;
 - bị rơi hoặc bị trầy xước phần cơ khí.

⚠️ Chống chỉ định: chưa được tiết lộ.

THAY PIN

Cần thay pin của nhiệt kế kỹ thuật số của bạn khi " " hoặc " " xuất hiện ở góc phải bên dưới của màn hình.

Để thay pin:

- Mở vít nắp pin ra (chỉ áp dụng với kiểu máy WT-06).
 - Tháo nắp pin ra khỏi thiết bị.
 - Thay pin.
 - Đóng nắp pin trở lại vị trí cũ.
- ⓘ Lưu ý:** Vui lòng để pin xa tầm tay của trẻ em. Không được bảo quản pin ở nhiệt độ cao.

THÔNG SỐ

	WT-03	WT-04	WT-06
Khoảng đo	32,0 °C - 42,9 °C	32,0 °C - 42,9 °C	32,0 °C - 42,9 °C
Độ phân giải màn hình	0,1 °C	0,1 °C	0,1 °C
Cấp chính xác	Cấp chính xác ±0,1 °C đối với khoảng đo từ 35,5 °C - 42,0 °C Cấp chính xác ±0,2 °C đối với khoảng đo thấp hơn 35,5 °C và cao hơn 42,0 °C		
Tự động tắt nguồn	10 phút ±2 phút	8 phút 40 sec ±2 phút	10 phút ±2 phút
Pin	LR41 / SR41	LR41 / SR41	LR41 / SR41
Tuổi thọ của pin	Tối thiểu 1 năm	Tối thiểu 1 năm	Tối thiểu 1 năm
Kích thước thiết bị	128,1 x 18,5 x 10,5 mm	133 x 21 x 11 mm	148 x 22 x 20 mm
Trọng lượng (bao gồm pin, không bao gồm hộp đựng)	~ 10 g	~ 10 g	~ 14 g
Điều kiện vận hành	Nhiệt độ: 10°C - 40°C; độ ẩm tương đối: 30% - 85%		
Điều kiện bảo quản	Nhiệt độ: -10°C - 60°C; độ ẩm tương đối: 25% - 90%		

BỘ NHIỆT KẾ

- Nhiệt kế
- Pin
- Hướng dẫn và phiếu bảo hành
- Hộp bảo vệ

TÁI SỬ DỤNG

Phải tái sử dụng thiết bị theo các tiêu chuẩn hiện hành, độc lập với rác thải sinh hoạt. Để tái sử dụng, cần liên hệ với các tổ chức đặc biệt được cấp phép tái sử dụng.

ĐÁP ỨNG CÁC TIÊU CHUẨN

Thiết bị này đáp ứng các yêu cầu của Chỉ thị 93/42/EEC Ủy ban châu Âu về thiết bị y tế. Tuyên bố tuân thủ.

BẢO TRÌ

- Bạn nên kiểm tra hiệu suất 2 năm một lần hoặc sau khi nó bị giảm. Vui lòng liên hệ với trung tâm bảo hành.
- ⓘ Lưu ý:** Bạn có thể tự kiểm tra độ chính xác của thiết bị. Đổ nước ấm có nhiệt độ từ 36 đến 41 °C vào một thùng chứa (300-500 ml). Đưa vào hai hoặc nhiều nhiệt kế, bao gồm nhiệt kế mà bạn muốn kiểm tra và một nhiệt kế dùng để đối chiếu. Các đầu đo phải được nhúng ngang tầm nhau và ngập trong nước từ 2-3 cm. Sau từ 1-2 phút, so sánh các chỉ số. Chênh lệch không được vượt quá hoặc nhỏ hơn 0,1 °C.

BẢO HÀNH

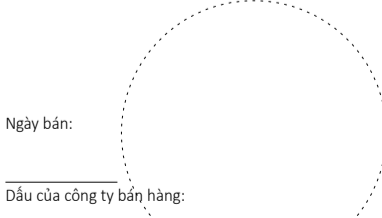
Thời gian bảo hành là trọn đời kể từ ngày mua. Chế độ bảo hành này không áp dụng với bất kỳ trường hợp hỏng hóc do sử dụng sai cách nào, với pin, nắp bảo vệ và bao bì. Khi phát hiện có lỗi sản xuất trong thời gian bảo hành, bộ phận bị lỗi sẽ được sửa chữa hoặc, nếu không thể sửa chữa, được thay thế bằng một bộ phận khác.

Ngày sản xuất được ghi trên thiết bị bằng số sê-ri SN: WWWWXXXXX. Chữ số đầu tiên và thứ hai (WW) là tuần sản xuất, thứ ba và thứ tư (YY) là năm sản xuất.

ⓘ Nhà sản xuất có thể thay đổi một phần hoặc toàn bộ các bộ phận nếu cần mà không thông báo trước.

THÔNG TIN VỀ KÝ HIỆU

	TUẦN THỦ HƯỚNG DẪN TRƯỚC KHI SỬ DỤNG		TIÊU HỦY ĐỂ THU GOM RIÊNG
	CẤP BẢO VỆ CHỐNG XÂM NHẬP VỐ NGOÀI: IP22 (Được bảo vệ khỏi sự xâm nhập của các đồ vật rắn có kích thước lớn hơn 2,5 mm. Được bảo vệ khỏi sự xâm nhập của giọt nước rơi theo phương thẳng đứng)		MÃ SẢN PHẨM
	TÊN NHÀ SẢN XUẤT		SỐ LOT
	0044 CE		ĐIỀU KIỆN VẬN HÀNH, NHIỆT ĐỘ
	0044 CE		ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN, NHIỆT ĐỘ



Sửa đổi lần cuối 2020-W48

B.Well Swiss AG
Bahnhofstr. 24, 9443 Widnau, Switzerland
www.bwell-swiss.ch